

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2024/TLST-KDTM ngày 27 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Tháp B, số M, đường T, phường L, quận H, Thành Phố Hồ Chí Minh – Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Bùi Thị Hoài P, chức vụ: Trưởng phòng khách hàng Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh Kon Tum, địa chỉ: Số M, đường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Ông Dương Ngọc V, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số L, đường B, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Bùi Huy P, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ N, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Dương Ngọc V phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tổng cộng là **4.649.992.322 đ** (Bốn tỷ, sáu trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm chín mươi hai nghìn, ba trăm hai mươi hai đồng), trong đó tiền gốc là 4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ), tiền lãi tính đến hết ngày 01/4/2024 là 649.992.322 đ (Sáu trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm chín mươi hai nghìn, ba trăm hai mươi hai đồng). Ông Dương Ngọc V phải tiếp tục chịu tiền lãi theo thoả thuận trong hợp đồng kể từ ngày 02/4/2024 cho đến khi trả nợ xong. Thời hạn trả là vào ngày 20/6/2024.

Kể từ ngày 21/6/2024 mà bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất tính theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký, thời gian tính từ ngày 02/4/2024 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Khi ông Dương Ngọc V trả đủ số tiền phải trả thì Ngân hàng TMCP Đ phải trả cho ông Dương Ngọc V Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP779148 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 01/11/2018 mang tên ông Dương Ngọc V. Quyền sử dụng đất có diện tích 980,2 m² tại tờ bản đồ số 31, số thửa 155; Địa chỉ thửa đất tại: Đường T, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Trường hợp ông Dương Ngọc V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ tiền nợ cho Ngân hàng TMCP Đ thì quyền sử dụng đất đã được cấp theo giấy chứng nhận nêu trên cùng các tài sản hiện có trên đất sẽ được phát mãi để đảm bảo cho việc thi hành án để thu hồi nợ.

- Về chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản là 2.250.000 đ (*Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Các đương sự thỏa thuận ông Dương Ngọc Vn phải chịu. Ông Dương Ngọc V phải trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền đã tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.250.000 đ (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Các đương sự thỏa thuận ông Dương Ngọc V phải chịu **56.324.996** đồng (*Năm mươi sáu triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn, chín trăm chín trăm chín mươi sáu đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là **56.167.000** đồng (*Năm mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000554 ngày 06-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố KonTum, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP KonTum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Các đương sự.
- Chi cục Thi hành án TP Kon Tum;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung

